

Coenzyme Q10

Tên sản phẩm: Coenzyme Q10

Tên khác: Ubiquinone, Ubidecarenone, Co Q10

Xuất hiện: bột màu vàng cam

Hàm lượng 99%

Coenzyme Q10 (CoQ10) là một chất chống oxy hóa tự nhiên được tổng hợp và tìm thấy trong nhiều loại thực phẩm, đặc biệt là trong các cơ thịt của cơ quan như tim, gan, thận, cũng như thịt bò, dầu đậu nành, cá mòi, cá thu và đậu phộng. Nó có hai dạng: ubiquinol, chất chống oxy hoá hoạt tính, và ubiquinone, dạng oxy hoá, mà cơ thể chuyển đổi thành ubiquinol. Nhìn chung, coenzyme hỗ trợ các enzyme trong các chức năng sinh hóa khác nhau của chúng. **Coenzyme Q10** là một người tham gia quan trọng trong chuỗi các phản ứng hóa học chuyển hóa tạo ra năng lượng bên trong tế bào.

Chức Năng Và Lợi Ích Của Coenzyme Q10

1. Coenzyme Q10 có chức năng chống lão hóa và chống nắng.
2. Bột Coenzyme Q10 có thể bảo vệ da và được sử dụng như chất chống oxy hoá.
3. Coenzyme Q10 sẽ được sử dụng để chống tăng huyết áp.
4. Co Q10 cung cấp đủ đường khí cho cơ tim và ngăn ngừa nhồi máu cơ tim.
5. Coenzyme Q10 được các tế bào sử dụng để sản xuất năng lượng cần thiết cho sự phát triển và duy trì tế bào.

Các Ứng Dụng Của Coenzyme Q10

1. Coenzyme Q10 có thể được áp dụng trong lĩnh vực thực phẩm làm nguyên liệu.
2. Dùng trong lĩnh vực dược phẩm, coenzyme Q10 được làm thành viên nén hoặc viên nang để điều trị ăn ít hơn và ho nhiều đờm.
3. Coenzyme Q10 có thể được sử dụng làm nguyên liệu mỹ phẩm.

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:

Nguyễn Mạnh Cường

Công ty TNHH Dược phẩm sinh học Quốc tế (IBPHARCO)

Add: Tầng 6, Licogi13, 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội

Hotline: 0987 785 792

-

Tel: 024 62939301

Email: cuongnm@ibpharco.com

-

Web: www.ibpharco.com

Bình luận

Bài viết liên quan

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[thuoc nam chua bệnh ung thư](#)

[Bán vỏ nang con nhộng, bán viên nang rỗng gelatin, vỏ nang cứng](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Nano Curcumin 5%](#)

[Spirulina](#)

[Soy isoflavones](#)

[Garcinia cambogia extract](#)

[Diosmin](#)

[Green Coffee Bean Extract](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[nấm lim xanh chữa bệnh ung thư](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Fucoidan](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Mill thistle Extract](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pregnenolone Acetate](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

[Citrus Aurantium Extract](#)

Trang 29 của 41

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [26](#)
- [27](#)
- [28](#)
- 29
- [30](#)
- [31](#)
- [32](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)